

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2019/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1985

Đều trú tại: Thôn K L, thị trấn K B Hện Th O, Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Lưu Thị Kiều Tr - Luật sư – Công ty luật hợp danh T I – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 - 6 - 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Có hai con chung là cháu Dương Gia L- sinh ngày 17/6/2011 và cháu Dương Gia H- sinh ngày 14/10/2015

Chị Nguyễn Thị H nuôi hai con chung.

Anh H đóng góp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/hai cháu.

Thời điểm đóng góp nuôi con tính từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Anh H có quyền đi lại thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

2. Về tài sản chung: Có một mảnh đất tại thửa số 259 tờ bản đồ số 16 diện tích 76m² tại thôn K L, thị trấn K B Hện Th O, Thành phố Hà Nội trên đất có một ngôi nhà một tầng 1 tum.

Tổng giá trị nhà và đất là 586.771.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H có quyền sử dụng toàn bộ diện tích đất và quyền sở hữu tài sản trên đất tại thửa số 259 tờ bản đồ số 16 diện tích 76m² tại thôn K L, thị trấn K B Th O, TP. Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Dương Văn H và Nguyễn Thị H (số giấy chứng nhận BS 105958 cấp ngày 29/7/2015 do Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội cấp).

Chị Nguyễn Thị H thanh toán cho anh Dương Văn H tổng số tiền chia tài sản là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

3- Công nợ chung: Không có.

4. Công sức đóng góp: Không có.

5- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Dương Văn H. Được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 01688 ngày 08/05/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Th O.

Chị Nguyễn Thị H phải nộp 7.175.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Dương Văn H phải nộp 7.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài các vấn đề trên các đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành án thì phải chịu khoản

lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất không vượt quá 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhân

- Đương sự;
- VKSND Hện Th O;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục T.H.A Hện Th O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng